TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63 / 2021/HSST
Ngày: 21/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân.
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Nguyễn Thị Viết Sáu.
2/ Ông Nguyễn Lê Phong.
-Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Thọ- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2021/TLST- HS ngày 09 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST- HS ngày 07/5/2021 đối với bị cáo:

TRẦN NGỌC QUỐC T ;Tên gọi khác: T Táo; Sinh năm: 1982, tại Bình Thuận
- Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Trần Ngọc T, sinh năm 1951 (chết) và bà Phạm Thị Thúy L, sinh năm 1949.Vợ: Trần Thị Hồng H, sinh năm 1982 (đã ly hôn).Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không.Nhân thân: Ngày 26/4/2000, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 12/2000/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 17/7/2000. Ngày 21/7/ 2009, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 71/2009/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 04/10/2013 theo Giấy chứng nhận số 811 ngày 04/10/2013 của Trại giam Sông Cái và Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 33 ngày 06/8/2020, giấy xác nhận kết quả thi hành án số 43 ngày 18/9/2020 của Chi cục Thi

hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam, nên hiện nay đã đủ điều kiện đương nhiên được xóa án tích; Theo Bản án số 11/2021/HSST Ngày 04/02/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tuyên phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", T hiện đang kháng cáo, bản án chưa có hiệu lực pháp luật. Bị bắt tạm giữ ngày 23/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 23 tháng 12 năm 2020, Trần Ngọc Quốc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 54S7-8622, đến khu vực ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 1A và đường Hải Thượng Lãn Ông, mua 200.000 đồng ma túy đá của một người đàn ông tên Tý (không rõ nhân thân) để sử dụng, T được Tý giao cho 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước khoảng (04 x 4,5) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn. T đã cất gói ma túy vào trong túi quần bên trái rồi điều khiển xe đến trước số nhà 314 đường Nguyễn Hội thuộc khu phố 3, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Bình Thuận phát hiện thu giữ bên trong túi quần trước bên trái của T *01 (một) túi nylon màu vàng, bên trong có chứa 01 (một) gói nylon không màu hàn kín, kích thước (04 x 4,5) cm, bên trong gói nylon chứa tinh thể màu trắng dạng rắn (ký hiệu M khi giám định);*

Tại Bản kết luận giám định số 1413/KLGĐ-PC09 ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng ***0,4042 gram Methamphetamine***

Tại bản cáo trạng số 46/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Trần Ngọc Quốc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 01 điều 249 Bộ luật Hình sự;

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo xác định nội dung cáo trạng truy tố không oan sai và khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

*Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:*Về tội danh và hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát đã giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm c khoản 01 điều 249; điểm s khoản 01, điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Ngọc Quốc T mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng quy định tại điểm a khoản 01 điều 46 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 02, điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1413 có chữ ký

của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu vàng.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]Về đánh giá chứng cứ, xác định tội danh của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với kết quả giám định về vật chứng thu giữ là chất ma túy của Phòng kỹ thuật Hình sự của Công an tỉnh Bình Thuận, kết quả xét nghiệm nhanh chất ma túy và các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Trần Ngọc Quốc T đã mua ma túy là chất Methamphetamine có khối lượng là ***0 ,4042 gram***, nhằm mục đích sử dụng, tuy nhiên chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan chức năng phát hiện thu giữ vào lúc 12h30’ ngày 23/12/2020. Hành vi này của Trần Ngọc Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp định khung hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 01, điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố đối với bị cáo với tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho T, hiện chưa rõ nhân thân, do vậy chưa thể làm rõ để xử lý trong cùng vụ án.

[3] Đánh giá nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét Trần Ngọc Quốc T có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù có thời hạn về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng không cố gắng rèn luyện bản thân để trở thành người lương thiện, lại tiếp tục dấn sâu hơn vào con đường phạm tội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng do bị cáo thực hiện trong vụ án diễn ra ngay trong khoảng thời gian bị cáo đang bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam khởi tố điều tra về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Chứng tỏ bị cáo rất thiếu ý thức tuân thủ pháp luật thuộc diện khó cải tạo giáo dục, hơn nữa hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý về chất ma túy của nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng và phòng chống tội phạm ma túy nói chung .

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng.

Xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm s, khoản 01, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]Về xử lý vật chứng:

Đối với chất ma túy thu giữ của bị cáo trong vụ án, còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 1413, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, đối với 01 (một) túi nylon màu vàng đóng gói ma túy, các vật chứng này hiện không có giá trị sử dụng, do vậy sẽ bị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 01 điều 46 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 02, điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đối với chiếc xe môtô biển số 54S7-8622, hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, thu giữ từ Trần Ngọc Quốc T, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết tiếp tục tạm giữ, xác minh, làm rõ chủ sở hữu, do vậy đề nghị bị cáo T tiếp tục liên hệ với cơ quan này để biết kết quả xác minh xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào quy định tại điểm c, khoản 01 điều 249, điểm s khoản 01 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc Quốc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**** Xử phạt:*** Bị cáo Trần Ngọc Quốc T 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23/12/2020.

**** Xử lý vật chứng:*** điểm a khoản 01 điều 46 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 02 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng hiện không có giá trị sử dụng và nhà nước cấm lưu hành gồm: chất ma túy thu giữ của bị cáo trong vụ án, còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 1413, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, và 01 (một) túi nylon màu vàng.

(theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 77 ngày 13/4/2021)

* Trần Ngọc Quốc T liên hệ với Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết để biết thông tin xử lý về chiếc xe môtô biển số 54S7-8622, hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, thu giữ của bị cáo trong vụ án.

* **Về án phí**: Tuyên buộc bị cáo Trần Ngọc Quốc T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/5/2021).

Nơi nhận:
- *VKSND tp Phan Thiết;*
- *VKSND tỉnh Bình Thuận;*
- *TAND tỉnh Bình Thuận;*
- *Công an tp Phan Thiết;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *UBND địa phương nơi b/c thường trú;*
- *Thi hành án thành phố Phan Thiết;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Như Xuân